

Số: /KH-SNN

Đồng Nai, ngày tháng 03 năm 2023

KẾ HOẠCH
Chuyển đổi số ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn năm 2023

Căn cứ Kế hoạch số 240/KH-UBND ngày 04/11/2022 của UBND tỉnh về Chuyển đổi số ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Kế hoạch số 49/KH-UBND ngày 01/3/2023 của UBND tỉnh về Chuyển đổi số tỉnh Đồng Nai năm 2023.

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn đến năm 2023, gồm những nội dung cơ bản như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Phát triển chính quyền số, nâng cao hiệu quả, hiệu lực hoạt động

- Thực hiện cung cấp 100% dịch vụ công trực tuyến mức độ 4, liên quan đến nhiều người dân, doanh nghiệp trên nhiều phương tiện khác nhau; 100% dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 tích hợp trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia; tỷ lệ hồ sơ giải quyết theo dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trên tổng hồ sơ đạt trên 90%; trên 90% người dân và doanh nghiệp hài lòng về giải quyết thủ tục hành chính.

- 100% các văn bản, tài liệu (trừ văn bản mật) được ký số và trao đổi giữa các cơ quan nhà nước hoàn toàn trên môi trường điện tử, kết nối hệ thống tiếp nhận văn bản điện tử của người dân và doanh nghiệp.

- 100% chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ, báo cáo thống kê các chỉ tiêu thống kê ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn phục vụ sự chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh, của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được thực hiện trên hệ thống thông tin báo cáo tỉnh và kết nối, tích hợp chia sẻ dữ liệu trên hệ thống.

- Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu quản lý chuyên ngành của các đơn vị chuyên môn thuộc ngành và cơ sở dữ liệu báo cáo tổng hợp dùng chung toàn ngành, kết nối liên thông qua nền tảng tích hợp và chia sẻ dữ liệu dùng chung

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng, phổ cập kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức

2. Phát triển kinh tế số nông nghiệp, nâng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế

- Thúc đẩy chuyển đổi số nhằm phát triển kinh tế nông nghiệp và phát triển nông thôn thông qua ứng dụng công nghệ số trong tái cơ cấu, nâng cao năng lực quản trị, quản lý điều hành của các chủ thể sản xuất nông nghiệp; xây dựng hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm gắn với quảng bá và thương mại sản phẩm trên sàn thương mại điện tử

- Hỗ trợ đưa hộ sản xuất nông nghiệp lên sàn thương mại điện tử, thúc đẩy phát triển kinh tế số nông nghiệp, nông thôn đảm bảo sản phẩm OCOP đáp ứng tiêu chí 3 sao được đưa lên sàn thương mại điện tử.

- Xây dựng các mô hình chuyển đổi số nhằm phát triển nông nghiệp công nghệ cao hướng chú trọng nông nghiệp thông minh, nông nghiệp chính xác.

II. NHIỆM VỤ

1. Nhận thức số

- Tiếp tục triển khai các hoạt động về ngày chuyển đổi số bằng các hoạt động thiết thực như đăng ký tham gia các trang mạng xã hội (Zalo, Facebook, Youtube,...), thanh toán đơn hàng bằng ví điện tử (ZaloPay, Momo, VNPAY,...); Chia sẻ bài toán, sáng kiến, cách làm về chuyển đổi số

- Tuyên truyền, hướng dẫn công chức, viên chức, các doanh nghiệp trong lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn đăng ký tham gia nhận bản tin, thông báo từ Kênh truyền thông “Chuyển đổi số quốc gia” trên Zalo bằng cách sử dụng Zalo và thực hiện quét mã QR để cập nhật những thông tin mới về chuyển đổi số.

2. Hạ tầng số

Rà soát, đánh giá hiện trạng trang thiết bị máy tính máy tính cho nhằm nâng cấp, trang bị máy tính cho công chức, viên chức thực hiện công tác chuyên môn hiệu quả.

3. Nhân lực số

- Tạo điều kiện cho công chức, viên chức và người lao động tham gia các lớp đào tạo, tập huấn kỹ năng số, ứng dụng công nghệ thông tin;

- Bồi dưỡng nâng cao năng lực, nhận thức về chuyển đổi số, chính quyền số.

4. Dữ liệu số

- Triển khai xây dựng trung tâm giám sát, điều hành thông minh ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn, bao gồm: xây dựng cơ sở dữ liệu sản xuất nông nghiệp phục vụ công tác quản lý và cung cấp thông tin ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai với những thông tin dùng chung cho toàn ngành thông qua nền tảng tích hợp và chia sẻ dữ liệu; Xây dựng bản đồ số nông nghiệp sẵn sàng kết nối, chia sẻ và cung cấp dữ liệu mở để kết nối giữa các đơn vị quản lý, doanh nghiệp, hợp tác xã và nông dân nhằm xây dựng chuỗi giá trị nông sản, thu hút đầu tư vào nông nghiệp.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ toàn bộ các lĩnh vực quản lý chuyên ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

5. An toàn thông tin mạng

- Xây dựng phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin và triển khai phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

- Đầu tư, mua sắm, thuê dịch vụ về trang thiết bị, giải pháp kỹ thuật, nhân lực vận hành an toàn thông tin.

- Định kỳ, đột xuất thực hiện kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin theo quy định của pháp luật.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch dự phòng, sao lưu dữ liệu, bảo đảm hoạt động liên tục của cơ quan, tổ chức; sẵn sàng khôi phục hoạt động bình thường của hệ thống sau khi gặp sự cố mất an toàn thông tin mạng.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức và trang bị kỹ năng cơ bản về an toàn thông tin cho cán bộ, công chức, người lao động trong cơ quan.

6. Chính phủ số

- Tiếp tục triển khai hiệu quả hệ thống Quản lý văn bản và điều hành công việc để xử lý, điều hành công việc; quản lý văn bản, gửi, nhận văn bản; lưu trữ hồ sơ điện tử. Kết hợp với sử dụng chữ ký số, chứng thư số để phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành lập hồ sơ công việc trên môi trường mạng tại cơ quan.

- Ứng dụng hệ thống quản lý chất lượng TCVN ISO 9001:2015 vào quá trình giải quyết thủ tục hành chính nhằm đáp ứng yêu cầu hướng đến thực hiện Chính phủ điện tử.

- Tiếp tục tăng cường thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 đối với các thủ tục hành chính của ngành. Rà soát, sửa đổi, bổ sung quy trình thủ tục theo hướng thuận tiện, phù hợp để phục vụ người dân, doanh nghiệp một cách nhanh chóng và hiệu quả.

- Duy trì cung cấp thông tin thường xuyên theo quy định tại Nghị định 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước.

III. GIẢI PHÁP

1. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp

- Tổ chức các hoạt động tuyên truyền về chuyển đổi số, các mô hình chuyển đổi số đi tiên phong, có hiệu quả cao của tổ chức, cá nhân tham gia chuỗi giá trị nông nghiệp trên các phương tiện truyền thông của tỉnh, của ngành nông nghiệp nhằm nâng cao nhận thức về chuyển đổi số trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người nông dân.

- Tổ chức các hội nghị triển khai Kế hoạch; hội nghị tập huấn về kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức thuộc ngành nông nghiệp của tỉnh, cho người dân.

- Tổ chức tham quan học tập kinh nghiệm về tổ chức, quản lý thực hiện chương trình chuyển đổi số; các mô hình tốt, cách làm hay trong thực hiện chuyển đổi số.

- Bồi dưỡng, tập huấn cập nhật kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin, kỹ năng số và khai thác dịch vụ số an toàn trên không gian mạng cho cán bộ công chức, viên chức toàn ngành nông nghiệp, cán bộ phụ trách theo từng lĩnh vực và các tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện chuyển đổi số.

2. Phát triển các mô hình kết hợp giữa các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp

Phối hợp doanh nghiệp để cung cấp dịch vụ công (thông qua mạng bưu chính công cộng, mạng xã hội, ứng dụng của doanh nghiệp).

Tạo điều kiện, hỗ trợ doanh nghiệp giới thiệu, cung cấp sản phẩm, dịch vụ số.

3. Thu hút nguồn lực công nghệ thông tin

Sử dụng nguồn kinh phí ngân sách nhà nước chi sự nghiệp khoa học công nghệ cho công tác ứng dụng công nghệ thông tin để phát triển Chính quyền điện tử; nguồn kinh phí đầu tư công cho các dự án chuyển đổi số; khuyến khích các tổ chức, cá nhân đầu tư kinh phí cho việc xây dựng cơ sở hạ tầng, chuyển giao các ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ hoạt động của cơ quan nhà nước.

4. Tăng cường hợp tác quốc tế

- Chủ động, tích cực tham gia các tổ chức, diễn đàn trong nước và quốc tế về chuyển đổi số, thành phố thông minh, tăng cường hợp tác, chia sẻ kinh nghiệm, huy động nguồn lực, nghiên cứu, phát triển, chuyển giao các công nghệ mới, mô hình mới.

- Triển khai các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học, ưu tiên các đề tài nghiên cứu ứng dụng có kết quả, sản phẩm phù hợp với định hướng xây dựng chính quyền số, thành phố thông minh; ưu tiên phân bổ các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cho chuyển đổi số, chú trọng các nhiệm vụ có kinh phí đối ứng của doanh nghiệp.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch dự kiến là 98.300 triệu đồng (Vốn sự nghiệp 2.000 triệu đồng; Vốn đầu tư công 95.000 triệu đồng; Quỹ phòng chống thiên tai: 1.300 triệu đồng), trong đó kinh phí năm 2023 là: 27.590 triệu đồng:

- Vốn đầu tư công: 25.500 triệu đồng
- Vốn sự nghiệp: 2.000 triệu đồng
- Vốn Quỹ phòng chống thiên tai: 90 triệu đồng

V. DANH MỤC NHIỆM VỤ, DỰ ÁN

Số dự án để triển khai Kế hoạch là 09 dự án, trong đó:

- Dự án chuyên tiếp: 05 dự án với kinh phí là 32.300 triệu đồng
- Dự án mới: 04 dự án với kinh phí là 66.000 triệu đồng

(đính kèm phụ lục danh mục các dự án đầu tư)

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giám đốc, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT theo chức năng nhiệm vụ được giao, đồng thời căn cứ nội dung Kế hoạch này, Kế hoạch số 6622/KH-SNN ngày 20/12/2022 của Sở Nông nghiệp và PTNT để tổ chức triển khai thực hiện. Định kỳ từng quý (trước ngày 15 của tháng cuối trong mỗi quý) báo cáo kết quả thực hiện lên Giám đốc Sở, đồng thời gửi báo cáo về Ban Chỉ đạo chuyển đổi số trong lĩnh vực nông nghiệp của sở.

2. Ban chỉ đạo Chuyển đổi số trong lĩnh vực nông nghiệp của Sở (Ban Chỉ đạo) thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch tại các đơn vị; các thành viên Ban chỉ đạo là thủ trưởng tại các phòng, đơn vị trực thuộc có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ đơn vị được phân công chủ trì, phối hợp trong Kế hoạch này và kịp thời báo cáo, đề xuất lên Trưởng Ban Chỉ đạo xem xét, chỉ đạo xử lý những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

3. Về chế độ báo cáo, kiểm tra giám sát:

- Định kỳ hàng quý các phòng, đơn vị báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện các nhiệm vụ được phân công lên Giám đốc Sở -Trưởng Ban Chỉ đạo thông qua phòng Kế hoạch-Tài chính.

- Giao Phòng Kế hoạch - Tài chính làm đầu mối, theo dõi, đôn đốc, phối hợp các đơn vị trong sở, các Sở ngành, địa phương có liên quan để tổng hợp, tham mưu Giám đốc Sở báo cáo kết quả thực hiện lên UBND tỉnh theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Chuyển đổi số ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn đến năm 2023 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn./.

Nơi nhận:

- Giám đốc và các Phó giám đốc Sở ;
- Các Phòng, đơn vị trực thuộc Sở;
- Sở Thông tin và Truyền thông (để T/h)
- Lưu VT, KHTC (Hiện).

GIÁM ĐỐC

Cao Tiến Sỹ

Phụ lục

DANH MỤC NHIỆM VỤ/DỰ ÁN CHUYÊN ĐỔI SỐ CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN NĂM 2023

(Đính kèm theo Kế hoạch số /KH-SNN ngày / /2023 của Sở Nông nghiệp và PTNT)

TT	TÊN NHIỆM VỤ/DỰ ÁN	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	MỚI/CHUYỂN TIẾP	MỤC TIÊU CHÍNH ĐẦU TƯ	THỜI GIAN TRIỂN KHAI	DỰ KIẾN TỔNG MỨC ĐẦU TƯ	Trong đó			NGUỒN VỐN
							Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025	
1	Nâng cấp và phát triển hạ tầng công nghệ thông tin Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Văn phòng Sở	Chuyển tiếp	Nâng cấp hạ tầng kỹ thuật tại các đơn vị: Mua sắm thay mới một số máy tính, máy in, hệ thống mạng truyền dẫn... đảm bảo toàn hệ thống chạy ổn định phục vụ ứng dụng CNTT được thuận lợi.	2023	2.000	2.000			Sự nghiệp
2	Dự án Nâng cấp và phát triển hạ tầng của các đơn vị trực thuộc	Văn phòng Sở	Mới	Nâng cấp hạ tầng kỹ thuật tại các đơn vị: Mua sắm thay mới một số máy tính, máy in, hệ thống mạng truyền dẫn... đảm bảo toàn hệ thống chạy ổn định phục vụ ứng dụng CNTT được thuận lợi.	2023-2025	10.000	10.000			Đầu tư công
3	Xây dựng trung tâm giám sát, điều hành thông minh ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn	Văn phòng Sở	Mới	Đầu tư, mua sắm trang thiết bị	2023-2025	21.000	14.000	7.000		Đầu tư công
4	Dự án đầu tư lắp đặt Hệ thống tháp quan trắc cháy rừng bằng camera chuyên dụng	Chi cục Kiểm lâm	Chuyển tiếp	Đầu tư lắp đặt trạm quan trắc cháy rừng tự động; lựa chọn thiết bị của trạm quan trắc cháy rừng tự động nhằm nâng cao chất lượng thông tin	2023-2025	14.730	0	5.200	9.530	Đầu tư công

TT	TÊN NHIỆM VỤ/DỰ ÁN	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	MỚI/CHUYỂN TIẾP	MỤC TIÊU CHÍNH ĐẦU TƯ	THỜI GIAN TRIỂN KHAI	DỰ KIẾN TỔNG MỨC ĐẦU TƯ	Trong đó			NGUỒN VỐN
							Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025	
	trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.			cảnh báo nguy cơ cháy rừng, phát hiện sớm cháy rừng nhằm thông tin kịp thời cho chủ rừng và chính quyền các cấp để triển khai phòng cháy, chữa cháy rừng giảm tối đa thiệt hại về tài nguyên rừng						
5	Dự án ứng dụng Khoa học Công nghệ nâng cao chất lượng công tác quản lý, giám sát Tài nguyên rừng tại Đồng Nai	Chi cục Kiểm lâm	Chuyển tiếp	Nâng cao chất lượng để quản lý đầy đủ, liên tục cơ sở dữ liệu hiện trạng tài nguyên rừng trên phạm vi toàn tỉnh, chi tiết đến từng lô rừng của từng chủ rừng	2023-2025	14.270	0	5.000	9.270	Đầu tư công
6	Xây dựng phần mềm ứng dụng trên điện thoại di động phục vụ thông tin, phổ biến, tuyên truyền các biện pháp phòng chống thiên tai.	Chi cục trồng trọt, BVTV và TL	Chuyển tiếp	Nâng cao nhận thức, năng lực ứng phó, phát huy ý thức tự giác, chủ động phòng, tránh thiên tai của cộng đồng và người dân. Thời gian triển khai năm 2021-2022	2022-2023	500	40	460		Quỹ Phòng chống thiên tai
7	Xây dựng phần mềm ứng dụng theo dõi công tác quản lý thu, chi Quỹ Phòng, chống thiên tai.	Chi cục trồng trọt, BVTV và TL	Chuyển tiếp	Nâng cao nhận thức của cộng đồng; tạo thuận lợi trong công tác quản lý, chỉ đạo điều hành thu, chi Quỹ, đảm bảo tính chính xác, minh bạch trong công tác thu, chi Quỹ Phòng chống thiên tai	2022-2023	800	50	750		Quỹ Phòng chống thiên tai
8	Dự án ứng dụng công nghệ truy xuất nguồn	Chi cục PTNT và	Mới	Xây dựng hệ thống truy xuất nguồn gốc, quản lý sản phẩm nông nghiệp	2023-2025	5.000	500	2.500	2.000	Đầu tư công

TT	TÊN NHIỆM VỤ/DỰ ÁN	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	MỚI/CHUYÊN TIẾP	MỤC TIÊU CHÍNH ĐẦU TƯ	THỜI GIAN TRIỂN KHAI	DỰ KIẾN TỔNG MỨC ĐẦU TƯ	Trong đó			NGUỒN VỐN
							Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025	
	gốc các sản phẩm nông sản do ngành Nông nghiệp và PTNT quản lý	QLCLNLTS		từ khâu nguyên liệu đầu vào đến quá trình sản xuất, chế biến, an toàn vệ sinh thực phẩm, nhằm cung cấp đầy đủ và minh bạch thông tin về các mặt hàng nông sản trên địa bàn đến người tiêu dùng. Tăng giá trị, sức cạnh tranh cho sản phẩm nông nghiệp của tỉnh						
9	Xây dựng Cơ sở dữ liệu chuyên ngành Nông nghiệp và PTNT	Phòng Kế hoạch – Tài chính Sở	Mới	- Xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ toàn bộ các lĩnh vực quản lý chuyên ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; - Kết nối, chia sẻ dữ liệu với Chính phủ, Bộ Nông nghiệp và PTNT	2023-2025	30.000	1.000	17.000	12.000	Đầu tư công
Tổng cộng						98.300	27.590	37.910	32.800	